**LUYỆN ĐỀ VĂN 9- CHỦ ĐỀ: THƠ VÀ THƠ SONG THẤT LỤC BÁT**

*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\**

**Câu 1***(4.0 điểm).* **Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Nỗi lòng biết ngỏ cùng ai*  *Thiếp trong cánh cửa, chàng ngoài chân mây*  *Trong cửa này đã đành phận thiếp*  *Ngoài mây kia há kiếp chàng vay?*  *Những mong cá nước sum vầy*  *Nào ngờ đôi ngả nước mây cách vời*  *Thiếp chẳng tưởng ra người chinh phụ*  *Chàng há từng học lũ vương tôn* | *Cớ sao cách trở nước non*  *Khiến người thôi sớm thôi hôm những sầu*  *Khách phong lưu đương chừng niên thiếu*  *Sánh nhau cùng dan díu chữ duyên*  *Nỡ nào đôi lứa thiếu niên*  *Quan sơn để cách, hàn huyên bao đành*  *Thuở lâm hành oanh chưa bén liễu*  *Hỏi ngày về, ước nẻo quyên ca*  *Nay quyên đã giục, oanh già*  *Ý nhi lại gáy trước nhà líu lo* | *Thuở đăng đồ, mai chưa dạn gió*  *Hỏi ngày về, chỉ độ đào bông*  *Nay đào đã quyến gió Ðông*  *Phù dung lại đã bên sông bơ sờ* |

(Theo Đặng Trần Côn, Đoàn Thị Điểm,***Chinh phụ ngâm khúc*,** NXB Văn học 2002, tr.35)

a. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào? Chỉ ra đặc điểm về số chữ số dòng của thể thơ trong khổ 1

b. Tâm trạng của người chinh phụ nảy sinh trong hoàn cảnh nào? Những chi tiết nào giúp em nhận biết hoàn cảnh ấy?

c. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ trong đoạn thơ:

|  |  |
| --- | --- |
| *Thuở lâm hành oanh chưa bén liễu*  *Hỏi ngày về, ước nẻo quyên ca*  *Nay quyên đã giục, oanh già*  *Ý nhi lại gáy trước nhà líu lo* | *Thuở đăng đồ, mai chưa dạn gió*  *Hỏi ngày về, chỉ độ đào bông*  *Nay đào đã quyến gió Ðông*  *Phù dung lại đã bên sông bơ sờ* |

d. Nhận xét về tâm trạng của người chinh phụ trong đoạn thơ trên.

e. Đoạn thơ đã gửi gắm đến người đọc những thông điệp ý nghĩa nào?

**Câu 2** *(2.0 điểm).*Viết đoạn văn ngắn (khoảng 1 trang giấy thi) nêu suy nghĩ của em về sự cần thiết của việc biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống.

**Câu 3 (***4.0 điểm).*Viết bài văn phân tích bài thơ song thất lục bát dưới đây:

**CHỈ CÓ THỂ LÀ MẸ-** *Đặng Minh Mai*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Nắng dần tắt trên con đường nhỏ*  *Dáng mẹ gầy giẹo giọ liêu xiêu*  *Mẹ về để nấu cơm chiều*  *Chăm chồng đúng bữa thương yêu ấm lòng*  *Cả đời mẹ long đong vất vả*  *Cho chồng con quên cả thân mình*  *Một đời mẹ đã hy sinh*  *Tuổi xuân phai nhạt nghĩa tình đượm sâu* | *Mưa và nắng nhuộm màu tóc trắng*  *Bụi gian nan đọng lắng nếp nhăn*  *Rụng rồi thương lắm hàm răng*  *Lưng còng chân yếu ánh trăng cuối trời*  *Tình của mẹ sáng ngời dương thế*  *Lo cho con tấm bé đến già*  *Nghĩa tình son sắt cùng cha*  *Giản đơn dung dị mẹ là mẹ thôi* | *Con đi khắp chân trời góc bể*  *Ân tình nào sánh xuể mẹ yêu*  *Nghĩa dày độ lượng bao nhiêu*  *Có trong người mẹ sớm chiều baodung./.* |

*…………….Hết ……………*

**ĐÁP ÁN VÀ HDC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | **Đọc hiểu** | | **4.0** |
| a. | - Thể thơ: song thất lục bát  - Đặc điểm về số chữ số dòng của thể thơ ở khổ thơ thứ nhất:  + Khổ thơ gồm 4 dòng thơ  + Gồm một cặp thất ngôn và một cặp lục bát | 0.75 |
| b. | Tâm trạng của người chinh phụ nảy sinh trong hoàn cảnh: Người chồng đi chinh chiến nơi xa, lâu chưa có tin tức gì, vợ chồng xa cách vời vợi…  - Dẫn chứng minh họa:  *+ Thiếp trong cánh cửa, chàng ngoài chân mây*  *+ Nào ngờ đôi ngả nước mây cách vời*  + *Cớ sao cách trở nước non* | 0.75 |
| c. | - Biện pháp tu từ: Điệp cấu trúc cú pháp: *Thuở…chưa…; Hỏi ngày về…nay…*  *- Tác dụng:*  + Tạo liên kết, tạo nhịp điệu tha thiết khắc khoải cho lời thơ, làm cho lời thơ trử nên sinh động hấp dẫn gợi hình gợi cảm tăng hiệu quả diễn đạt  +Nhấn mạnh làm nổi bật khoảng cách của người chinh phụ với chồng. Ngày đi người chinh phu ước hẹn sẽ trở về khi ước nẻo quyên ca, chỉ độ đào bông- đó là mùa xuân tươi đẹp; nhưng giờ quyên đã giục oanh già, đào đã quyến gió đông- mùa đông đã đến hay đó cũng là dòng chảy của thời gian mà người chồng vẫn bặt vô âm tín.  + Qua đó thể hiện nỗi nhớ nhung mong ngóng và lo lắng của người chinh phụ cho người chồng. Đồng thời nói lên tấm lòng cảm thương chia sẻ của tác giả với tình cảnh, nỗi niềm của người chinh phụ. | 1.0 |
| d. | Tâm trạng của người chinh phụ trong đoạn thơ: Người chinh phụ do chiến tranh phong kiến mà phải xa cách chồng, không có tin tức của chồng. Nàng sống trong cô đơn, sầu nhớ, lo lắng. Tâm trạng của nàng đã trơ thành một khúc bi ca sầu buồn. | 0.5 |
| e. | Học sinh rút ra những thông điệp từ văn bản. Dưới đây là một số gợi ý:  - Đồng cảm với số phận bi kịch, đáng thương của người phụ nữ trong xã hội cũ  - Lên án tố cáo chiến tranh phi nghĩa  - Trân trọng, gìn giữ nền hòa bình mà mình đang có. | 1.0 |
| 2 | ***Viết đoạn văn ngắn (khoảng 1 trang giấy thi) nêu suy nghĩ của em về sự cần thiết của việc biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống.*** | | **2.0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc, dung lượng của một đoạn văn nghị luận theo yêu cầu.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*: ***sự cần thiết của việc biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống.*** | 0,25 |
|  | *c. Triển khai đoạn văn:*  **\*Mở đoạn:** *Giới thiệu vấn đề nghị luận*: Cơ hội tuy chỉ là những khoảnh khắc nhỏ, nhưng chúng có thể tạo ra sự khác biệt lớn trong cuộc đời bạn. Vì vậy, việc nắm bắt cơ hội trong cuộc sống có ý nghĩa vô cùng to lớn với mỗi người.  **\*Thân đoạn:** *Làm sáng tỏ sự cần thiết của việc biết nắm bắt cơ hội trong cuộc sống*. Có thể như sau:  - Giải thích: Cơ hội là điều kiện thuận lợi, thời điểm hội tụ những điều thích hợp cho chúng ta tận dụng và tạo ra những thành công cho bản thân.  - Bàn luận:  + Cơ hội không phải lúc nào cũng xuất hiện, do đó việc nắm bắt được những cơ hội sẽ mang đến cho chúng ta niềm tin, niềm hi vọng để ta đạt được mục đích.  + Biết nắm bắt cơ hội giúp chúng ta tận dụng các điều kiện thuận lợi để hiện thực hóa mục tiêu đã đặt ra, từ đó đạt được thành công mong muốn.  + Hơn nữa, việc chủ động nắm bắt cơ hội còn tạo ra cho chúng ta một sức mạnh to lớn và động lực để ta vượt qua những thử thách, khó khăn trong cuộc sống.  + Biết năm bắt cơ hội giúp bạn phát triển kỹ năng và kinh nghiệm. Khi bạn tận dụng cơ hội, bạn sẽ gặp những thử thách mới và phải đối mặt với những khó khăn mới giúp ta rèn luyện hàn thân, tích lũy được kinh nghiệm, nâng cao chuyên môn. Nắm bắt cơ hội giúp bạn mở rộng mạng lưới quan hệ và kết nối. Cơ hội thường xuất hiện khi bạn có mối quan hệ và kết nối với người khác. Nếu bạn tận dụng cơ hội để gặp gỡ và kết nối với những người thành công, bạn sẽ có cơ hội học hỏi và lấy cảm hứng từ họ.  - **Dẫn chứng**: Thuở thiếu thời Picasso là một hoạ sĩ vô danh, nghèo tùng ở Paris. Đến lúc chỉ còn 15 đồng bạc, ông quyết định đánh canh bạc cuối cùng. Ông thuê sinh viên dạo các cửa hàng tranh và hỏi: "Ở đây có bán tranh của Picasso không?". Chưa đầy một tháng tên tuổi của ông đã nổi tiếng khắp Paris, tranh của ông bản được và nổi tiếng từ đó.  \* Mở rộng:  -Phê phán một số người đã bỏ lỡ những cơ hội quý giá trong cuộc sống để sau này hối tiếc…  **\*Kết đoạn:** Người đạt được thành công không phải là người không bao giờ thất bại, mà là người không bao giờ từ bỏ tìm kiếm cơ hội mới. Do đó, mỗi chúng ta hãy làm cho mỗi ngày trở nên ý nghĩa bằng cách tận dụng những cơ hội nhỏ xung quanh mình. | 1.0 |
|  | d. *Sáng tạo:* cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận | 0.25 |
|  | e. *Chính tả, dùng từ đặt câu:* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0.25 |
| **3** | ***Phân tích bài thơ Chỉ có thể là mẹ - Đặng Minh Mai*** | | **4.0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận:* Có đủ *Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài* giới thiệu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Phân tích giá trị nội dung và nghệ thuật bài thơ. | 0.25 |
|  | *c.**Triển khai vấn đề nghị luận*:Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. *Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần đảm bảo những nội dung sau:*  \* Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và nêu ý kiếnchung về tác phẩm:  - Thơ của Đặng Minh Mai gây ấn tượng với độc giả ở những vần thơ dạt dào, tha thiết, ở tình cảm chân thành của tác giả. Có những bài thơ đã khắc họa thật đẹp hình ảnh của những người mẹ tào tần, người phụ nữ Việt Nam thương chồng, yêu con hết mực như người mẹ trong bài thơ “Chỉ có thể là mẹ".  - Bài thơ “Chỉ có thể là mẹ" có năm khổ thơ, xuyên suốt cả năm khổ là hình ảnh người mẹ được cảm nhận qua tình cảm, suy nghĩ của người con. | 0.25 |
|  | \* Lần lượt phân tích các phần theo bố cục của tác phẩm thơ,  - Luận điểm 1: Bài thơ "Chỉ có thể là mẹ" của nhà thơ Đăng Mình Mai đã giãi bày được những tình cảm yêu thương, lòng biết ơn sâu nặng của người con đối với người mẹ giàu đức hi sinh:  ( Khổ 1)  + Đáng mẹ gầy liêu xiêu xuất hiện trong một buổi chiều nằng tất dần trên con đường nhỏ, thời điểm đó thường dễ gây cảm xúc, tâm trạng thương cảm.  + Từ láy “giẹo giọ liêu xiêu" gợi hình ảnh người mẹ già gây yếu, héo hơn lặng bước trên con đường nhỏ, góp phần khác họa hình ảnh người mẹ tần tảo, một đời lo toan vất vả để nuôi con khôn lớn.  + Hình ảnh người mẹ vội vã, tất tả cả ngày đến buổi chiều lại vội về bên bếp lửa để thổi bữa cơm đạm bạc cho con gọi nhiều xúc cảm. Bữa cơm tuy đơn giản nhưng là cả tấm lòng yêu thương của mẹ gửi đến gia đình khiến con rưng rưng xúc động và trào dâng niềm yêu thương, lòng biết ơn sâu sắc đôi với mẹ - người đã hi sinh cả cuộc đời vì con.  (Khổ 2):  + Từ bối cảnh không gian là một buổi chiều trên con đường nhỏ, nhà thơ suy ngẫm về mẹ, về cuộc đời không hề bình yên, phăng lặng của mẹ. Đó là một cuộc đời vất vả trăm bẻ. “long đong, vất vả" đã bộc lộ được sự  + Từ láy gợi hình gợi cảm suy ngẫm của người con về cuộc đời của mẹ - một cuộc đời nhiều thăng trầm, truân chuyên vất và, long đong, hi sinh cho chống cho con đến quên bản thân mình.  + Tuổi xuân của mẹ cũng phai nhạt dần vì năm tháng mưu sinh vất vả để chăm sóc, nuôi con trưởng thành. Tấm lòng yêu thương con của mẹ thật cao cả biết bao!  + Hình ảnh đổi lập trong câu thơ: "Tuổi xuân phai nhạt nghĩa tình đượm sâu" đã làm nổi bật nỗi niềm tâm trạng xúc động và tầm lòng biết ơn của người con đối với người mẹ “nghĩa tình".  (Khổ 3)  + Nhà thơ tiếp tục tô đậm hình ảnh người mẹ già với dáng người gầy gò, khắc khổ, với mái tóc trắng nhuốm màu theo thời gian, với gương mặt già nua dọc ngang những vết chân chim.  + Bút pháp miêu tả với những chỉ tiết tả thực như: rụng rồi hàm răng, lưng còng tay yêu không những khắc họa chân thực hình ảnh người mẹ mà còn thể hiện tình cảm yêu thương mẹ tha th của con.  (Khổ 4):  - Thời gian khốc liệt đã tàn phá và cướp đi tuổi trẻ, mẹ mỗi ngày mới già yếu thêm nhưng có một thứ không bao giờ thay đổi đó là tình mẹ, là tấm lòng thuỷ chung son sắt của mẹ dành cho gia đình.  + Phép so sánh tình mẹ sáng ngời giống như ánh mặt trời gợi tình cảm bao la trời biển của mẹ đã thể hiện tình cảm yêu thương, trấn trọng và tự hào của con gửi đến mẹ. Đó cũng là tình cảm của tác giả gửi đến tất cả những người mẹ Việt Nam trên khắp mọi miền tổ quốc  + Những từ láy dung dị, son sắt kết hợp với những tính từ như sừng ngời, giản đơn... càng tỏ đậm thêm vẻ đẹp phẩm chất của người mẹ giàu đức hi sinh trong bài thơ.  - Khổ thơ cuối: Khép lại bài thơ lại là một hình ảnh so sánh tuyệt để thể hiện vẻ đẹp của tỉnh mẹ “con đi khắp chân trời góc bế  đẹp ân tình nào sánh xuê mẹ yêu/ Nghĩa dày độ lượng bao nhiêu..." nên thế giới này đúng là không có gì có thể so sánh được với tỉnh mẹ, sự bao dung, tâm lòng độ lượng của mẹ bàng bạc như biển trời giống như trong câu ca dao: “Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra".  - Hình ảnh người mẹ trong bài thơ “Chỉ có thể là mẹ" của nhà thơ Đặng Minh Mai đã khắc họa thành công người mẹ nghèo lam lũ, vất và, thương chồng, yêu con, đại diện cho vẻ đẹp của những người phụ nữ Việt Nam. Suốt một đời hy sinh mẹ cho đi mà không nhận lại điều gì, luôn là điểm tựa vững chắc cho con trên cuộc đời.  \* Luận điểm 2: Tình cảm yêu thương, lòng biết ơn sâu nặng của người con đối với mẹ trong bài thơ "Chỉ có thế là mẹ" được nhà thơ Đặng Minh Mai thể hiện qua những hình thức nghệ thuật đặc sắc.  - Bài thơ được viết theo thể song thất lục bát, một thể thơ truyền thống của dân tộc rất phù hợp để diễn tả những cảm xúc của tâm hồn, những tâm sự, sự suy ngẫm của người con về người mẹ tân tão, cả một đời vất và một năng hai sương để nuôi con khôn lớn. Hai câu bày chữ như trào dâng, dồn dập.  - Ngôn ngữ, hình ảnh thơ bình dị, tự nhiên nhưng lắng đọng biết  bao xúc cảm của người con về mẹ. - Giọng điệu bài thơ chan chứa tinh cảm, thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn sâu nặng của người con đối với mẹ.  - Trong bài thơ, tác giả sử dụng các biện pháp tu từ có giá trị biểu cảm cao như: so sánh, ẩn dụ, để khắc họa chân thực, sinh động, sâu sắc tình cảm của người con đối với mẹ. Đó là tình cảm thiêng liêng, cao cả trong cuộc đời mỗi con người, rất đáng trân trọng! | 2.5 |
|  | \* Khẳng định ý nghĩa, giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ.  - "Chỉ có thế là mẹ" của nhà thư Đặng Minh Mai với những vẫn thơ dạt dào và đong đầy cảm xúc đã khắc họa hình ảnh người mẹ tuyệt đẹp trên thơ ca. Đó là người mẹ giàu tình yêu thương con, cả một đời hi sinh hạnh phúc riêng tư cho gia đình. - Bài thơ đã lay động trái tim bạn đọc và khiến chúng ta phải nhìn  nhận lại chính mình để rồi thấu hiểu tỉnh mẹ, trân trọng và biết ơn  mẹ - người đã hi sinh cả đời vì con cái. | 0.25 |
|  | *d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận* | 0.25 |
|  | *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tà, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.* | 0.25 |
| **Tổng** | | | **10.0** |